TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 56/2020/HS-ST Ngày: 20 - 7 - 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Vĩnh Ảnh.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Phi H, sinh năm 1993 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: Đường A, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Minh H và bà Phan Thị Hồng Th; anh, chị, em ruột: 04 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994; vợ, con: chưa có; tiền án: có 03 lần tiền án, cụ thể: lần tiền án thứ nhất, vào ngày 26 tháng 3 năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố ST xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản chấp hành xong vào ngày 30/9/2015; lần tiền án thứ hai, vào ngày 28 tháng 9 năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố ST xử phạt 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 09/7/2017; lần tiền án thứ ba: vào ngày 14 tháng 3 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố ST xử phạt 02 năm tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 15/10/2019 các tiền án trên chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Ông Hà Phước T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Đường A, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 08/7/2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ, ngày 17 tháng 3 năm 2020 Trịnh Phi H (H) một mình điều khiển xe đạp của bà Phan Thị Hồng Th là mẹ ruột của H đi từ nhà tại Đường A, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng lưu thông trên các tuyến đường trên địa bàn thành phố ST để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến đoạn trước đường A, thành phố ST, H phát hiện anh Hà Phước T (T) để một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu hồng có gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo màu trắng trên đầu tủ bán vé số tên Lê Kh trên vỉa hè, H quan sát xung quanh không thấy có người trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm. H đi lại chỗ tủ bán vé số dùng tay lấy trộm điện thoại rồi cất giấu vào trong túi áo khoác và tẩu thoát. Sau đó H điều khiển xe đạp đi đến đường A, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng bán điện thoại vừa lấy trộm cho ông Trần Ngọc M (M) được 300.000 đồng, số tiền có được H tiêu xài cá nhân hết. Đối với anh T sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại nên đã đến Công an phường trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL.ĐGTS, ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố ST kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, đã qua sử dụng, có giá 4.717.500 đồng; 01 (một) ốp lưng nhựa dẻo màu trắng, đã qua sử dụng, có giá 36.750 đồng, tổng tài sản có giá trị là 4.754.250 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) ốp lưng nhựa dẻo, màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe đạp sườn cong màu trắng, phía trước có gắn rổ màu đen, yên xe màu trắng, đã qua sử dụng. Sau khi xác minh làm rõ đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu.

Trong quá trình điều tra, bị hại Hà Phước T không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự vì ông T đã nhận lại được tài sản, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo Trịnh Phi H theo quy định pháp luật.

Đối với ông Trần Ngọc M khi mua điện thoại của ông T thì không hay biết điện thoại này là do bị cáo Trịnh Phi H lấy trộm, quá trình điều tra ông M cũng không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 300.000 đồng đã đưa bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS-TPST ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Trịnh Phi H về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Trịnh Phi H và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Trịnh Phi H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm; có nhân thân xấu; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; tài sản lấy trộm được thu giữ kịp thời và trả lại cho người bị hại nên gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù. Về án phí: buộc bị cáo Trịnh Phi H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại Hà Phước T có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn xin vắng mặt ông T có trình bày ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án và việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do vậy, căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Phi H khai nhận: bị cáo không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm ảnh hưởng đến khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, vào ngày 17/3/2020 bị cáo có lấy trộm một cái điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu hồng có gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo màu trắng trên đầu tủ bán vé số tên Lê Khoa trên vỉa hè đường A, thành phố ST, bị cáo có nhận được kết luận định giá tài sản bị cáo không có ý kiến; nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi của bị cáo, không oan cho bị cáo và bị cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Xét thấy, lời thừa nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ và tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận định giá tài sản số 27/KL.ĐGTS, ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sóc Trăng kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, đã qua sử dụng, có giá 4.717.500 đồng; 01 (một) ốp lưng nhựa dẻo màu trắng, đã qua sử dụng, có giá 36.750 đồng, tổng tài sản có giá 4.754.250 đồng. Cho nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trịnh Phi H phạm tội "trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 60/CT-VKS-TPST ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trịnh Phi H thì thấy: bị cáo là người có nhân thân xấu có nhiều tiền án, cụ thể: lần tiền án thứ nhất, vào ngày 26 tháng 3 năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố ST xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; lần tiền án thứ hai: vào ngày 28 tháng 9 năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố ST xử phạt 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản; lần tiền án thứ ba: vào ngày 14 tháng 3 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố ST xử phạt 02 năm tù về Tội trộm cắp tài sản đến ngày 15 tháng 10 năm 2019 thì chấp hành xong án phạt tù chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản lấy trộm được thu giữ kịp thời và trả lại cho bị hại nên thiệt hại về tài sản gây ra không lớn; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm nêu trên nhận thấy đối với bị cáo cần có mức hình phạt thật nghiêm mới tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và nhằm răn đe, trấn áp tội phạm, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) ốp lưng nhựa dẻo, màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe đạp sườn cong màu trắng, phía trước có gắn rỗ màu đen, yên xe màu trắng, đã qua sử dụng. Sau khi xác minh làm rõ đã trả lại các tài sản trên cho các chủ sở hữu là phù hợp và đúng quy định pháp luật, Tòa án không đặt ra xem xét.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Hà Phước T không yêu cầu, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đối với ông Trần Ngọc M là người mua điện thoại từ bị cáo Trịnh Phi H nhưng ông M không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng không xem xét, xử lý là có căn cứ. Đối với số tiền 300.000 đồng trong quá trình điều tra, ông M không yêu cầu bị cáo trả lại nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[11] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều

136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Trịnh Phi H, phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Phi H 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Phi H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trúc Phương